

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 13/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Đỗ Đức Hùng.

Ông Nguyễn Đăng Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Sỹ Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2020, tại Nhà văn hóa khu phố Bính Hạ, phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 15/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Lê Trường N, Sinh năm: 1995

HKTT: khu phố T, phường T, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam

Bố: không xác định

Mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1966

Vợ, con: chưa có

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc N xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Hiếp dâm”, đến ngày 03/5/2019, N chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2020 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/5/2020 khi N đang ở phòng trọ tại khu phố 4 C, phường Đ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N cùng bạn gái là chị Dương Thị D, sinh năm 1990, HKTT tại tổ 8 Lê Mật, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì có Nguyễn Văn M mượn điện thoại nhãn hiệu Nokia 216 màu đen của Đoàn số thuê bao 0334628428 gọi đến điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J1 màu vàng Gold có số thuê bao 0398525992 của N, M hỏi mua của N 3.700.000 đồng tiền ma túy “ngựa” và ma túy “đá” (ma túy Methamphetamine). N đồng ý và hẹn M đi đến đầu ngõ gần phòng trọ mà N đang ở cùng chị Duyên. Sau đó, N có gọi điện cho Quyền hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy để bán cho M (Quyền khai N có gọi điện hỏi mua ma túy nhưng Quyền không có ma túy và Quyền không bán ma túy). Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, N mang theo 02 túi ni lông màu trắng, trong đó: 01 túi chứa hai mươi viên nén hình tròn màu hồng (là ma túy ngựa), 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng (là ma túy đá) đi đến điểm giao dịch với M. Lúc sau, N thấy có M và Đoàn đi đến. Khi M yêu cầu N cho xem ma túy thì N có chìa 02 túi ni lông chứa ma túy mang theo ra cho M xem. Lúc này anh Đoàn có nói với M “Tao bảo mày nhiều lần rồi, đừng mua ma túy sử dụng nữa” thì M nói không mua ma túy của N nữa. Đúng lúc này lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm:

Ninh tự nguyện giao nộp: 02 túi nilon màu trắng, trong đó có 01 túi chứa 20 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng.

Cơ quan công an thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J1 màu vàng Gold gắn sim số 0398525992 của N và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 216 màu đen gắn sim số 0334628428 của Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại: Thôn Cam, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định số 365 ngày 22/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N kết luận:

" + 20 (hai mươi) viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định có khối lượng 1,8868 gam; Là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 4,5162 gam; Là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine."

Tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ được của N là 6.4030 gam.

Ngoài ra, N khai nguồn gốc số ma túy N có để bán cho M là mua của Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1993, HKTT: Khu phố 2 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N ngày 21/5/2020 với giá 3.500.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ tầng 3 của Q tại khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N. Quá trình khám xét phòng trọ không thu giữ được gì. Tiếp tục

kiểm tra phát hiện thu giữ khu vực tầng thượng nhà bà Nguyễn Thị S giáp phòng trọ của Q 02 túi ni lông màu trắng, trong đó: 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ, 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu K2); 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu K1). Bà Sinh và những người trong gia đình bà S không biết gì về gói ma túy trên tầng thượng nhà bà S, nhiều tháng trước đến ngày phát hiện gói ma túy trên nhà bà S không ai đi lên trên tầng thượng.

Ngày 21/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 158 để giám định đối với số ma túy thu được tại gần phòng trọ của Nguyễn Văn Q. Kết luận giám định số: 369/KLGĐMT-PC09 ngày 25/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N kết luận:

" + *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu K1 có khối lượng 4,8176gam; Không tìm thấy thành phần chất ma túy.*

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu K2 có khối lượng 0,0888gam; Là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.*

+ *06 (sáu) viên nén hình tròn màu đỏ bên trong phong bì thư kí hiệu K2 có khối lượng 0,5960gam; Là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine"*

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N đã truy tố bị cáo Lê Trường N ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020 tại khu phố 4 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên bị cáo đã mang 02 túi nilon màu trắng, trong đó có 01 túi chứa 20 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá và ma túy ngửa để bán cho khách kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị công an bắt giữ. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố, xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 15/10/2020. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lê Trường N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Trường N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2020.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì thư niêm phong mặt

trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 365/KLGD-PC09 ngày 22/5/2020 của PC 09”

Tịch thu xung công 01 điện thoại SAMSUNG J1 màu vàng Gold

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0398525992

Số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 369/KLGD-PC09 ngày 25/5/2020 của PC 09” liên quan trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cần trả lại cho cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo N tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, tại khu phố 4 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, bị cáo N đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,4030 gam ma túy Methamphetamine để bán cho đối tượng khai là Nguyễn Văn M với giá 3.700.000đ nên có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên trường hợp phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 15/10/2020 của VKSND thị xã Từ Sơn đã truy tố bị cáo N với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội “Hiếp dâm”, “Cướp tài sản” nhưng khi về địa phương bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời nên ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để xung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định số 365 ngày 22/5/2020 được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N là vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J1 màu vàng Gold thu của bị cáo là điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu xung quỹ nhà nước là phù hợp.

Chiếc sim điện thoại số 0398525992 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định số 369/KLGD-PC09 ngày 25/5/2020 là vật chứng liên quan trong vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cần trả lại cho cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn xử lý theo thẩm quyền.

Liên quan trong vụ án này còn có anh Nguyễn Văn Q là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo nhưng Q không thừa nhận hành vi mua bán ma túy với N. Tại biên bản đối chất Q không thừa nhận việc bán ma túy cho N. Quá trình điều tra chưa thu thập đủ căn cứ để xử lý Q về hành vi này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người cùng đi đến khu 4 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc N với M. Khi gặp N mang ma túy bán cho M, lúc này Đoàn mới biết là M mua ma túy của N nên Đoàn khuyên ngăn M không mua ma túy của N. Sau đó, M đã dừng lại không mua ma túy của N nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đoàn và M là phù hợp.

Đối với số ma túy thu giữ được tại tầng thượng nhà bà Nguyễn Thị S (tiếp giáp phòng trọ của Q) chưa xác định được là của ai nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án để điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 216 có lắp sim số 0334628428 mà M dùng để gọi cho N hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Nguyễn Văn Đ, Đ cho M mượn, Đoàn không biết M mượn điện thoại của mình gọi cho N để mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại Đ chiếc điện thoại trên là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Trường N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 90, Điều 106; điều 329; khoản 2 điều 136; điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xử phạt: Lê Trường N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2020.

Tạm giam bị cáo Lê Trường N 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 365/KLGĐMT-PC09 ngày 22/5/2020”).

Tịch thu xung công 01 điện thoại SAMSUNG J1 màu vàng Gold thu giữ của Lê Trường N

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số thuê bao 0398525992

Trả lại cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 369/KLGĐMT-PC09 ngày 25/5/2020”) để giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc N;
- Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn

